

Số: /KH-UBND

Tam Đường, ngày tháng 12 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Tam Đường

Căn cứ Kế hoạch số 3711/KH-UBND ngày 05/10/2022 của UBND tỉnh Lai Châu về thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”; Kế hoạch số 127-KH/HU ngày 30/5/2022 của Huyện ủy Tam Đường về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 25/2/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; UBND huyện Tam Đường ban hành kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện Tam Đường với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, người dân, doanh nghiệp hiểu rõ chuyển đổi số là xu hướng phát triển tất yếu, là điều kiện tiên quyết để thực hiện chuyển đổi số.
- Phổ cập kỹ năng số giúp người dân được tiếp cận kiến thức, kỹ năng số để cùng tham gia vào quá trình chuyển đổi số, mở ra cơ hội tiếp cận các dịch vụ số một cách bình đẳng, giúp xây dựng một xã hội số bao trùm và toàn diện.
- Tạo nguồn nhân lực để thực hiện chuyển đổi số hiệu quả và bền vững, giúp thực hiện thành công các mục tiêu trong Kế hoạch số 127-KH/HU ngày 30/5/2022 của Huyện ủy Tam Đường về thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TU, ngày 25/2/2022 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lai Châu giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Yêu cầu

- Xác định các nội dung, nhiệm vụ về nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số phải thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng để áp dụng, triển khai giúp thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội dựa trên công nghệ số.

- Có sự tham gia tích cực, toàn diện của hệ thống chính trị, các tổ chức, cá nhân tại địa phương. Định kỳ có kiểm tra, báo cáo đánh giá và công bố kết quả thực hiện cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị.

- Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực thúc đẩy nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung: Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số. Phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong từng ngành, từng lĩnh vực, từng địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Mục tiêu đến 2025

- Lãnh đạo các cấp, các ngành trong cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhận thức sâu sắc về chuyển đổi số để chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số tại cơ quan, tổ chức, đơn vị mình. Mọi người dân được cung cấp thông tin, nâng cao nhận thức về đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chuyển đổi số trên các phương tiện truyền thông, mạng xã hội.

- 100% cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp nhà nước hàng năm được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, công nghệ số.

- 100% cán bộ, công chức chuyên trách, bán chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin hàng năm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số và được đánh giá trực tuyến kết quả đào tạo qua Hệ thống đánh giá, sát hạch chuẩn kỹ năng số quốc gia.

- 70% số người dân trong độ tuổi lao động biết đến và có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; cơ bản nắm được cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- 100% các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng được mạng lưới chuyển đổi số đến tận cấp cơ sở với đội ngũ thành viên được thường xuyên đào tạo, bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng làm nòng cốt cho tiến trình chuyển đổi số trong các ngành, các cấp.

- Đào tạo được tối thiểu 05 chuyên gia chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực, địa phương để trở thành lực lượng nòng cốt dẫn dắt, tổ chức và lan tỏa tiến trình chuyển đổi số.

- 50% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.

2.2. Mục tiêu đến 2030

- 90% số người dân trong độ tuổi lao động biết đến các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; thành thạo cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- 80% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Các nhiệm vụ

1.1. Nhóm các nhiệm vụ nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

- Xây dựng kế hoạch thông tin, tuyên truyền thông qua các hình thức tuyên truyền sinh động, hiệu quả; nhất là trên môi trường số, để các cơ quan, doanh nghiệp, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trong huyện nhận thức đầy đủ và tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện chuyển đổi số.

- Thiết lập và phát triển các trang (*tài khoản/kênh*) trên các nền tảng mạng xã hội; xây dựng, duy trì, nâng cấp chuyên Trang thông tin điện tử huyện, xã, thị trấn của huyện

- Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên mục, chuyên trang về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng; đưa tin, đặt bài, viết bài về chuyển đổi số trên phương tiện thông tin đại chúng, diễn đàn trực tuyến; tuyên truyền trên các Trang thông tin điện tử, mạng nội bộ của các cơ quan, tổ chức nhà nước.

- Sản xuất các tác phẩm báo chí chuyên đề chuyên sâu về chuyển đổi số trên hệ thống phát thanh, truyền hình; sản xuất các nội dung tin bài, ảnh, video, clip về chuyển đổi số để đăng, phát trên các kênh, nền tảng khác nhau và trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, các cuộc triển lãm, trưng bày lưu động về sản phẩm số, giải pháp số, các thành tựu về chuyển đổi số của huyện, của tỉnh Lai Châu và của Quốc gia; lồng ghép nội dung về chuyển đổi số trong các cuộc triển lãm để giới thiệu về con người, văn hóa, du lịch Lai Châu ở trong nước và nước ngoài.

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số, báo chí viết về chuyển đổi số và Chương trình chuyển đổi số.

- Xây dựng các chương trình phát thanh tuyên truyền về chuyển đổi số phù hợp với chủ trương, định hướng chuyển đổi số của Quốc gia, của tỉnh, của huyện và đặc điểm của các vùng miền nhằm phục vụ tuyên truyền thông qua hệ thống truyền thanh cơ sở.

- Tuyên truyền trực quan, sử dụng pa-nô, áp phích, tranh cổ động, đồ họa thông tin (*infographic*), đồ họa chuyển động (*motion graphics*), các vật dụng được in ấn thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Sưu tầm, biên tập, biên dịch, biên soạn, xây dựng các tài liệu về chuyển đổi số để tuyên truyền sử dụng chung cho các đối tượng và theo chủ đề, chuyên đề phù hợp. Chia sẻ rộng rãi để các cơ quan, đơn vị có thể khai thác, sử dụng chung.

- Học tập, chia sẻ kinh nghiệm trong công tác chuyển đổi số; tổng hợp các mô hình và giải pháp chuyển đổi số trong các lĩnh vực; giới thiệu để nhân rộng các mô hình, giải pháp chuyển đổi số.

- Biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các gương điển hình tiên tiến, nhân rộng mô hình tốt, cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong Chương trình chuyển đổi số huyện Tam Đường.

1.2. Nhóm các nhiệm vụ về phổ cập kỹ năng chuyển đổi số

- Tổ chức các chương trình, đào tạo, đào tạo lại, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ thôn, bản và người lao động làm việc trong các cơ quan từ cấp huyện đến cấp xã, trong các tổ chức, doanh nghiệp nhà nước và cơ quan truyền thông huyện.

- Khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp tư nhân triển khai các chương trình đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người lao động trong tổ chức, doanh nghiệp của mình.

- Phổ cập kỹ năng số cho người dân qua nền tảng học trực tuyến mở đại trà, đào tạo theo hướng cá nhân hóa. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại, du lịch. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm và công nhận chứng chỉ đào tạo trực tuyến.

1.3. Nhóm các nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ là cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước từ cấp huyện đến cấp xã và trong các doanh nghiệp nhà nước.

- Tổ chức thành lập và điều phối hoạt động của mạng lưới chuyên gia chuyển đổi số huyện. Lựa chọn, cử cán bộ tham gia chương trình đào tạo 1.000 chuyên gia chuyển đổi số và các hoạt động của mạng lưới chuyên gia chuyển đổi số quốc gia theo sự điều phối của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Tổ chức đào tạo giáo viên liên quan đến tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kỹ thuật và nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông về phương pháp STEM/STEAM.

- Thúc đẩy hợp tác, liên kết giữa các trường đại học, cao đẳng, cơ sở giáo dục nghề nghiệp với các tổ chức, doanh nghiệp trong, ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng và đào tạo nguồn nhân lực theo yêu cầu thực tế đặt hàng của doanh nghiệp; xây dựng chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tập đoàn, doanh nghiệp để hỗ trợ sinh viên thực tập, làm việc thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp; đào tạo và đào tạo lại kỹ năng số cho người lao động thích ứng với thị trường lao động, kết nối cung cầu thị trường lao động.

- Triển khai mạng lưới hệ thống thư viện điện tử, các nền tảng tài nguyên giáo dục mở; thí điểm xây dựng và triển khai chương trình sách giáo khoa mở cho phép học sinh, sinh viên truy cập trực tuyến miễn phí phục vụ học tập, tra cứu thông tin, nâng cao khả năng tiếp cận kiến thức của các đối tượng yếu thế trong xã hội, tiết kiệm chi phí in ấn hàng năm.

- Tăng cường hợp tác để trao đổi kinh nghiệm về đào tạo, nghiên cứu công nghệ số, kỹ năng số, kinh tế số và xã hội số.

2. Các giải pháp

2.1. Nhóm các giải pháp về cơ chế, chính sách

- Tham mưu, đề xuất cơ chế, chính sách đặc thù hỗ trợ, triển khai đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên trách và trực tiếp triển khai chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước.

- Áp dụng hình thức khen thưởng đột xuất và kịp thời cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có ý tưởng, sáng kiến, cách làm đột phá, sáng tạo trong chuyển đổi số, giúp mang lại hiệu quả cao trong hoạt động của cơ quan, tổ chức và lợi ích cho cộng đồng.

2.2. Nhóm các giải pháp hỗ trợ triển khai

- Truyền thông, tuyên truyền, nâng cao nhận thức của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và toàn xã hội về vai trò, ý nghĩa của Đề án, tạo khí thế thi đua sôi nổi trong thực hiện chuyển đổi số và các nội dung của Đề án.

- Khuyến khích, hỗ trợ các hình thức hợp tác giữa nhà trường với các tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài nước nhằm nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực chuyên đổi số; xây dựng chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị, tập đoàn, doanh nghiệp để hỗ trợ sinh viên thực tập, làm việc thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp.

3. Nhóm các giải pháp về cơ chế tài chính

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước để triển khai Đề án, huy động các nguồn lực tài chính từ xã hội và các nguồn kinh phí khác cho hoạt

động nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyên đổi số.

- Các doanh nghiệp bố trí kinh phí từ ngân sách của mình để đào tạo chuyển đổi số cho cán bộ thuộc đơn vị mình.

- Ưu tiên bố trí kinh phí để triển khai các chương trình, dự án đào tạo thực hành ngắn hạn về chuyển đổi số, công nghệ số, kỹ năng số cho cán bộ chuyên trách về chuyển đổi số của huyện

- Ưu tiên bố trí kinh phí từ ngân sách nhà nước, huy động các nguồn lực từ xã hội để đầu tư xây dựng các cơ sở giáo dục trọng điểm về công nghệ số, kinh tế số và xã hội số.

IV. KINH PHÍ: Từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và các nguồn vốn hợp pháp khác.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch; định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND huyện kết quả triển khai thực hiện.

- Hướng dẫn các đơn vị truyền thông đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về các nội dung của Kế hoạch.

2. Phòng Nội vụ huyện: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức trong huyện, đồng bộ với kế hoạch này.

3. Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện: Căn cứ đề xuất và khả năng cân đối nguồn ngân sách, thẩm định, tổng hợp tham mưu trình UBND huyện xem xét, phê duyệt cấp kinh phí cho các cơ quan, đơn vị để thực hiện Kế hoạch.

4. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Chỉ đạo nâng cao năng lực giáo viên liên quan đến tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kỹ thuật và nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục từ tiểu học đến trung học phổ thông về phương pháp STEM/STEAM.

- Chủ trì tham mưu nâng cao chất lượng cơ sở hạ tầng phục vụ cho giảng dạy trực tuyến, tin học.

- Thường xuyên đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến học sinh về chuyển đổi số; thực hiện các tiết học ngoại khóa, tìm hiểu, tổ chức hội thi, ... về chuyển đổi số trong Nhà trường.

5. Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện, UBND các xã, thị trấn

- Căn cứ Kế hoạch này xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện cho cả giai đoạn và Kế hoạch hàng năm; chủ động rà soát, đánh giá nguồn nhân lực chuyển đổi số; tích cực phối hợp với các cơ quan liên quan nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý.

- Thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo.

- Báo cáo kết quả triển khai thực hiện về Phòng Văn hóa và Thông tin huyện để tổng hợp báo cáo UBND huyện.

6. Trung tâm Văn hóa, Thể thao và Truyền thông: Tăng cường thông tin, tuyên truyền các nội dung Kế hoạch “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” trên địa bàn huyện.

7. Đề nghị Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn huyện: Tích cực tuyên truyền, vận động các tổ chức, hội viên, đoàn viên chủ động tham gia chương trình nâng cao nhận thức, các lớp tập huấn phổ cập kỹ năng chuyển đổi số của quốc gia, tỉnh, của địa phương, đơn vị; ứng dụng các dịch vụ chuyển đổi số phục vụ công tác.

8. Các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn huyện: Tích cực, chủ động nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số phục vụ hoạt động, sản xuất, kinh doanh của đơn vị, doanh nghiệp mình.

Trên đây là nội dung Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của UBND huyện Tam Đường./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông (B/c);
- TT: Huyện ủy, HĐND huyện (B/c);
- Chủ tịch, các P.CT UBND huyện;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- **UBND các xã, thị trấn;**
- Lưu: VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vũ Xuân Thịnh